

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 97/2024/HS-PT

Ngày: 27 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN.**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lâm Bách.

Các Thẩm phán: Ông Cao Thiện Vinh;

Ông Nguyễn Văn Được.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Hưng - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 - 12 - 2024, tại Phòng xét xử số B, Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 97/2024/TLPT-HS ngày 04 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Thị H và đồng phạm do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 186/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. NGUYỄN THỊ H (tên gọi khác: Ú), sinh năm: 1975, tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nữ.

Nơi cư trú: Khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn B (Đã chết) và bà Lê Thị X (Đã chết); Chồng là: Đặng Trần C1 (Đã ly hôn) và có 04 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

Tại quyết định số 05/QĐ-XPHC ngày 04/02/2012, bị Công an huyện N xử phạt 3.500.000 đồng về hành vi che dấu đánh bài.

Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

2. PHÙNG CHÂU H1, sinh năm: 1979 tại tỉnh Ninh Thuận; Giới tính: Nam.

Nơi cư trú: Khu phố A, phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận;

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông: Phùng Văn M và bà Châu Thị S; V là: Nguyễn Thị Đ và 02 người con; Tiền án, Tiền sự: Không; Nhân thân:

- Tại quyết định số 27/QĐ-HC ngày 06/7/1999, bị Ủy ban nhân dân phường Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thời hạn 06 tháng về hành vi đánh nhau gây mất trật tự địa phương.

- Tại quyết định số 05/QĐ-XPHC ngày 04/12/2005, bị Công an phường Đ xử phạt 125.000 đồng về hành vi đánh nhau. Đã nộp phạt ngày 05/3/2006

Tạm giữ, Tạm giam: Không. Bị cáo hiện đang tại ngoại.

Có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, còn có bị cáo Hàng Nguyễn Văn N không có kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ tháng 9/2023 đến ngày 14/12/2023 Nguyễn Thị H nhận ghi số lô đề theo các hình thức mua số lô đề “bao lô”, “đầu đuôi” cho các con bạc tại nhà của H.

Quá trình điều tra xác định: H đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề với 07 con bạc gồm: Phùng Châu H1, Hàng Nguyễn Văn N, Nguyễn Văn L, Nguyễn M1, Võ V1, Nguyễn Thị Thanh T1 và Huỳnh Văn T2. Với hai hình thức đánh bạc là: Hình thức mua số lô đề “bao lô” (Đánh bao lô 2 chân, Đánh bao lô 3 chân và đánh bao lô 02 số đá hoặc bao lô 03 số đá) và Hình thức mua số lô đề “đầu đuôi” (Đánh 2 chân đầu đuôi, Đánh 3 chân đầu đuôi).

1. Đối với bị cáo Nguyễn Thị H:

Từ ngày 25/9/2023 đến ngày 14/12/2023, H sử dụng 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus màu hồng, có gắn sim điện thoại số 0853.587.242 thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số miền Bắc, T3, Nam với 148 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 165.187.000 đồng. Trong đó, có 05 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 34.072.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 15.271.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên, cụ thể:

- Đài miền Bắc: Từ ngày 25/9/2023 đến ngày 14/12/2023, H đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề tổng cộng 75 lần với tổng số tiền 66.117.000 đồng, trong đó có 04 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền 23.772.000 đồng, không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. H thu lợi bất chính số tiền 798.000 đồng.

- Đài miền T: Từ ngày 22/10/2023 đến ngày 14/12/2023, H đánh bạc tổng cộng 43 lần với tổng số tiền 54.346.000 đồng, trong đó có 01 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên với tổng số tiền 10.300.000 đồng, không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. H thu lợi bất chính số tiền 4.706.000 đồng.

- Đài miền Nam: Từ ngày 01/11/2023 đến ngày 14/12/2023, H đánh bạc tổng cộng 30 lần với tổng số tiền 44.724.000 đồng, trong đó không có lần nào đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên. H thu lợi bất chính số tiền 9.767.000 đồng.

2. Đối với bị cáo Phùng Châu H1:

Trong 02 ngày 12/11/2023 và ngày 24/11/2023, H1 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số miền bắc, miền trung với Nguyễn Thị H với 03 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 12.500.000 đồng. Trong đó, có 02 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 10.700.000 đồng, H1 thu lợi bất chính số tiền 4.500.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên, cụ thể:

- Đài miền Bắc: Trong các ngày 12/11/2023 và 24/11/2023, H1 đánh bạc với Nguyễn Thị H 02 lần, trong đó cả 02 lần đều từ 5.000.000 đồng với tổng số tiền 10.700.000 đồng, không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 đồng trở lên. H1 thu lợi bất chính số tiền 5.800.000 đồng.

- Đài miền Trung: Trong ngày 12/11/2023, H1 đánh bạc với Nguyễn Thị H 01 lần với số tiền đánh bạc 1.800.000 đồng. H1 thua số tiền 1.300.000 đồng.

3. Đối với bị cáo Hàng Nguyễn Văn N:

Trong khoảng thời gian từ ngày 08/12/2023 đến ngày 10/12/2023, N đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề các đài xổ số miền bắc, trung, nam với Nguyễn Thị H với 07 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 13.126.000 đồng. Trong đó, có 01 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 6.400.000 đồng. N thu lợi bất chính số tiền 2.312.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên, cụ thể:

- Đài miền Bắc: Trong các ngày 08/12/2023 và 09/12/2023, N đánh bạc với Nguyễn Thị H 02 lần với tổng số tiền đánh bạc 3.456.000 đồng, không có lần nào đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên. Nguyên thua số tiền 424.000 đồng.

- Đài miền Trung: Trong các ngày 08/12/2023 và 09/12/2023, N đánh bạc với Nguyễn Thị H 02 lần với tổng số tiền đánh bạc 7.450.000 đồng, trong đó có 01 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên với số tiền 6.400.000 đồng. N thu lợi bất chính số tiền 4.400.000 đồng.

- Đài miền Nam: Trong các ngày 08/12/2023, 09/12/2023 và 10/12/2023, N đánh bạc với Nguyễn Thị H 03 lần với tổng số tiền đánh bạc 2.226.000 đồng, không có lần nào đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên. Nguyên thua số tiền 1.664.000 đồng.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 186/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Thị H, Phùng Châu H1 phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

Bị cáo Phùng Châu H1 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù kể từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Hàng Nguyễn Văn N, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

** Phần kháng cáo:*

- Ngày 24/9/2024, bị cáo Nguyễn Thị H có kháng cáo xin được hưởng án treo.

- Ngày 27/9/2024, bị cáo Phùng Châu H1 có kháng cáo xin được hưởng án treo. Nộp bổ sung (bản sao): Sổ điều trị bệnh mãn tính của Phùng Anh C2, Giấy khai sinh của Phùng Anh C2, S1 lĩnh tiền trợ cấp xã hội của Phùng Anh C2 (con bị cáo Phùng Châu H1) và Biên lai thu tiền số 0001709 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố P – T (Số tiền: 700.000đ).

- Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của các bị cáo giống nội dung của bản án sơ thẩm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho các bị cáo được hưởng án treo.

** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:*

- Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H, Phùng Châu H1 là đúng chủ thể và đảm bảo thời hạn theo quy định của pháp luật nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: giai đoạn phúc thẩm xác định bị cáo H có nhân thân xấu, trực tiếp ghi đề. Kháng cáo của bị cáo không có cơ sở chấp nhận.

Bị cáo H1 nộp toàn bộ số tiền thu lợi, án phí, con bị cáo mắc bệnh mãn tính, hưởng trợ cấp xã hội là tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Đề nghị HĐXX phúc thẩm Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Thuận áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, 357 BLTTHS, tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Châu H1; Sửa

một phần bản án sơ thẩm số 186/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T đối với bị cáo Phùng Châu H1; Giữ nguyên mức hình phạt 6 tháng tù, cho bị cáo H1 được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định pháp luật. Các phần khác của bản án không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

- *Bị cáo nói lời sau cùng:* các bị cáo không hiểu biết pháp luật, ăn năn hối cải, xin được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: các bị cáo Nguyễn Thị H, Phùng Châu H1 kháng cáo đúng quy định tại các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự nên vụ án được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi của mình giống nội dung của bản án sơ thẩm, có đủ cơ sở xác định:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2023 đến ngày 14/12/2023, Nguyễn Thị H, Phùng Châu H1, Hàng Nguyễn Văn N đã thực hiện hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức ghi số lô đề. Trong đó, Nguyễn Thị H là người ghi số đề (Chủ đề), còn Phùng Châu H1 và Hàng Nguyễn Văn N là người đánh đề (con đề). Trong đó:

Bị cáo Nguyễn Thị H có 148 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 165.187.000 đồng. Trong đó, có 05 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 34.072.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên. Như vậy, xác định số tiền đánh bạc của Nguyễn Thị H là 34.072.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 15.271.000 đồng.

Bị cáo Phùng Châu H1 có 03 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 12.500.000 đồng. Trong đó, có 02 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 10.700.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên. Như vậy, xác định số tiền đánh bạc của Phùng Châu H1 là 10.700.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 4.500.000 đồng.

Bị cáo Hàng Nguyễn Văn N có 07 lần đánh bạc, với tổng số tiền là 13.126.000 đồng. Trong đó, có 01 lần đánh bạc từ 5.000.000 đồng trở lên, với tổng số tiền là 6.400.000 đồng. Không có lần nào đánh bạc từ 20.000.000 trở lên. Như vậy, xác định số tiền đánh bạc của Hàng Nguyễn Văn N là 6.400.000 đồng, thu lợi bất chính số tiền 2.312.000 đồng.

[2.1] Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thị H, Phùng Châu H1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của các bị cáo thể hiện sự bất chấp pháp luật, trực tiếp xâm hại đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nên cần thiết phải xử lý nghiêm để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung.

[2.2] Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nộp tiền thu lợi bất chính quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; quyết định mức hình phạt 12 tháng tù đối với bị cáo Nguyễn Thị H, 06 tháng tù đối với bị cáo Phùng Châu H1 là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo xin hưởng án treo của các bị cáo, thấy rằng:

[3.1] Bị cáo Nguyễn Thị H đánh bạc với vai trò là người khởi xướng, cầm đầu, trực tiếp làm chủ đề, thỏa thuận đánh bạc (đánh số đề) với bị cáo Phùng Châu H1, Hàng Nguyễn Văn N, thắng thua bằng tiền. Bị cáo không đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại khoản 1 Điều 3 Nghị quyết của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo”, tại Văn bản hợp nhất số 02/VBHN-TANDTC ngày 07-9-2022;

[3.2] Đối với bị cáo Phùng Châu H1 là người trực tiếp đánh bạc (ghi đề) với bị cáo H, vai trò có phần hạn chế hơn so với bị cáo H. Giai đoạn xét xử phúc thẩm, bị cáo nộp bổ sung toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, án phí thể hiện thái độ ăn năn hối cải, bị cáo có con là Phùng Anh C2 bị bệnh mãn tính phải điều trị thường xuyên và hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới theo khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính mà tính đến ngày phạm tội lần này đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật, bị cáo phạm tội 2 lần nhưng các lần đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và có đủ các điều kiện khác cho hưởng án treo.

[3.3] Hội đồng xét xử: không chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Nguyễn Thị H; Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Châu H1; Sửa bản án sơ thẩm theo hướng: giữ nguyên mức hình phạt 6 tháng tù đối với bị cáo Phùng Châu H1 nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách theo quy định của pháp luật như ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Thuận tại phiên tòa.

[4] Về án phí phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận nên bị

cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự phúc thẩm; Bị cáo Phùng Châu H1 được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm a, d khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355, Điều 356, điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phùng Châu H1; Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị H;

Sửa một phần bản án hình sự sơ thẩm số 186/2024/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận về phần hình phạt đối với bị cáo Phùng Châu H1.

Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Thị H, Phùng Châu H1 phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị H (tên gọi khác: Ú) 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Phùng Châu H1 06 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thời gian thử thách là 12 tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm (27 - 12 - 2024).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án Hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt

của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của BLHS.

- Tiếp tục tạm giữ 700.000đ (Bảy trăm nghìn đồng) do Phùng Châu H1 nộp theo biên lai thu tiền số 0001709 ngày 17/12/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – T để đảm bảo thi hành án.

- Về án phí: bị cáo Nguyễn Thị H phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Phùng Châu H1 không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án (27 - 12 – 2024).

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND Tp.PR-TC;
- TAND Tp.PR-TC (03 bản);
- Công an Tp.PR-TC;
- Chi cục THADS Tp.PR-TC;
- PV 27;
- Sở Tư pháp (kèm án sơ thẩm);
- Phòng KTNV-THA; HCTP;
- Bị cáo; Lưu: án văn, hồ sơ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lâm Bách